

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2021/HS-ST

Ngày 29 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đoàn Thị Kim Thương**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Thảo Nguyên**;

Ông **Nguyễn Hữu Quy**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trần Nhật Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông **Đặng Hưng Tuyên** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo: **Nguyễn Trung V**; tên gọi khác: C, sinh ngày 11 tháng 8 năm 1999 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố A, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh T và bà Trần Thị T; sống chung như vợ chồng với chị Ngô Thị Thảo U và có 01 đứa con sinh năm 2016; sống chung như vợ chồng với chị Hồ Thị Thúy H và có 01 đứa con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt, tạm giam ngày 04/6/2021; có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trung V: Ông Lê Tấn P- Luật sư, Văn phòng Luật sư Thiên Phong thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Trị; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Anh T, cư trú: Thị Khu phố A, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Thu H, cư trú: Đội 7, thôn C, xã Đ, huyện L, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu năm 2021, Nguyễn Trung V quen một người đàn ông tên T ở khu phố E, Phường F, thành phố H và biết T có bán ma túy hồng phiến. Khoảng 17 giờ ngày 03/6/2021, V tìm gặp T để hỏi mua ma túy bán lại kiếm lời, khi gặp nhau V hỏi mua và T đồng ý bán và cho V trả tiền sau, T hẹn sẽ có người đưa ma túy đến nhà cho V. Sau khi thỏa thuận, V mua của Tú 05 viên ma túy hồng phiến với giá 150.000 đồng để sử dụng và bán lại kiếm lời, rồi về nhà tại khu phố A, Phường B, thành phố H. V sử dụng hết 03 viên, 02 viên còn lại cất vào túi quần đang mặc.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, Nguyễn Anh T là bạn của V đến nhà V chơi, lúc này trong phòng có chị Hồ Thị Thúy H (*sống như vợ chồng với V*). Khoảng 22 giờ, có một người đàn ông tên L ở khu phố 1, Phường 4, thành phố H đến gặp và đưa cho V gói ma túy mà V đặt mua trước đó. V hỏi giá bao nhiêu thì người này trả lời 01 gói giá 3.000.000 đồng rồi bỏ đi. V mở ra kiểm tra thấy bên trong có 04 gói ma túy rồi đưa đến để ở bàn gần phòng ngủ của mình.

Khoảng 23 giờ cùng ngày, một người tên Líp ở khu vực xóm Bãi, Phường 3, thành phố H gọi vào số điện thoại 0857123474 của V hỏi mua 50 viên ma túy hồng phiến. V đồng ý bán với giá 1.300.000 đồng và hẹn Líp đến nhà để lấy. Sau đó, V lấy một gói ma túy trong số 04 gói đã mua ra 51 viên (50 viên màu hồng và 01 viên màu xanh) cho vào 01 gói ni lông để chuẩn bị bán cho Líp, số ma túy còn lại V để lại ở vị trí cũ. Khoảng 23 giờ 10 phút cùng ngày, khi V đang ở nhà thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang, tạm giữ tang vật.

Vật chứng thu giữ:

- 01 đoạn ống nhựa màu trắng, bên trong có 02 viên nén màu hồng (thu giữ khi bắt V);
- 5.500.000 đồng tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành;
- 01 túi ni lông màu xanh, bên trong có 100 viên nén màu hồng, 01 viên nén màu xanh và các mảnh vỡ của viên nén màu hồng;
- 01 gói bên ngoài được quấn băng keo ni lông màu đen, bên trong có 50 viên nén màu hồng, 01 viên nén màu xanh;
- 01 gói ni lông trong suốt được cố định bằng 01 dây cao su màu đỏ, bên trong có: 01 dây cao su màu đỏ, 01 gói được bọc bằng 01 mảnh giấy màu trắng có chữ A màu xanh, bên trong có 02 dây cao su màu đỏ, 03 túi ni lông màu xanh được cố định bằng 02 sợi dây cao su màu đỏ, bên trong mỗi túi có nhiều viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì giấy ký hiệu MTGN2, nhiều viên nén màu xanh được niêm phong trong phong bì giấy ký hiệu MTGN2;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, màn hình cảm ứng, bên trong gắn 01 sim màu trắng có in dãy số 89840200010827204496, có chữ Vinaphone.

Tại Bản kết luận giám định số 622/KLGD-KTHS ngày 08/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

- 02 viên nén màu hồng, có khối lượng 0,2006g là ma túy loại Methamphetamine;

- 100 viên nén màu hồng, và các mảnh viên nén màu hồng có tổng khối lượng 10,1744g là ma túy loại Methamphetamine; 01 viên nén màu xanh có khối lượng 0,0967g không tìm thấy chất ma túy;

- 50 viên nén màu hồng, có tổng khối lượng 5,0504g là ma túy loại Methamphetamine; 01 viên nén màu xanh có khối lượng 0,0971g không tìm thấy chất ma túy;

- Các viên nén màu hồng, hình trụ tròn được niêm phong trong phong bì giấy ký hiệu MTGN2 có tổng khối lượng 60,3030g là ma túy loại Methamphetamine; các viên nén màu xanh, hình trụ tròn được niêm phong trong phong bì giấy ký hiệu MTGN2 có tổng khối lượng 0,5849g không tìm thấy chất ma túy;

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Tại Bản cáo trạng số 52/CT-VKSQT-P1 ngày 25/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Nguyễn Trung V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Trung V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 15 năm 06 tháng đến 16 năm 06 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy ma túy và bao gói còn lại sau giám định. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước điện thoại di động Sam sung kèm sim; Trả lại cho bị cáo số tiền 5.500.000 đồng. Về án phí: Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trung V: Nhất trí tội danh và khung hình phạt Viện kiểm sát truy tố. Nhất trí tình tiết giảm nhẹ ở điểm s “*thành khẩn khai báo*” khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng triệt để tình tiết giảm nhẹ “*thành khẩn khai báo*” và xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung V khai nhận, do muốn kiếm tiền chênh lệch từ việc mua bán ma túy nên ngày 03/6/2021, V đã mua của Tú 05 viên ma túy giá 150.000 đồng và 01 gói ni lông bên trong có 04 gói ma túy, mỗi gói giá 3.000.000 đồng. Tại nhà của mình, V sử dụng hết 03 viên, khi chuẩn bị bán cho Líp 50 viên thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Thu giữ số ma túy trong người và tại nhà của V có khối lượng 75,7284 gam là ma túy loại Methamphetamine. Bị cáo cất giữ ma túy với mục đích sử dụng và bán lại cho người khác, hành vi của bị cáo phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự, điều luật quy định hình phạt tù từ 15 năm đến 20 năm.

[3] Đối với những đối tượng có liên quan: Tú bán ma túy cho V, Lèo giao ma túy cho V và Líp đặt ma túy của V, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác minh nhưng không xác định được lai lịch. Đối với Nguyễn Anh T và Hồ Thị Thúy Hằng là những người ngồi trong phòng với V khi V bị bắt quả tang nhưng không biết V cất giữ và bán ma túy nên không xử lý.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước, tệ nạn sử dụng trái phép các chất ma túy trong những năm gần đây có xu hướng gia tăng, gây nhiều hậu quả tiêu cực cho xã hội, hành vi mua bán ma túy là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Do đó, phải xử phạt nghiêm như đề nghị của Kiểm sát viên mới đảm bảo tính răn đe.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Trung V không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ có thái độ thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy và bao gói còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy. Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung kèm sim thu giữ của Nguyễn Trung V, bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. Số tiền 5.500.000 đồng thu giữ của Nguyễn Trung V không liên quan đến phạm tội nên trả lại cho bị cáo theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[8] Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Trung V theo Quyết định tạm giam số: 77/2021/HSST-QĐTG ngày 26/11/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung V (*tên gọi khác: C*) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt **Nguyễn Trung V 16** (*mười sáu*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giam 04/6/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 túi niêm phong ký hiệu PS3A 103257, bên ngoài có chữ ký và họ tên của Trần Xuân Thành, Trương Văn Song Hào, Nguyễn Trung V và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị (*kèm kết luận giám định số: 622/KLGD-KTHS ngày 08/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị*);

- 01 túi niêm phong ký hiệu PS2A 060698, bên ngoài có họ tên chữ ký và họ tên của Trần Văn Đăng, Trần Xuân Thành, Nguyễn Minh Trương và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị (*kèm kết luận giám định số: 635/KLGD-PC09 ngày 11/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị*);

2.2. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, màn hình cảm ứng, bên trong gắn 01 sim màu trắng có in dãy số 89840200010827204496, có chữ Vinaphone, được niêm phong trong phong bì, bên ngoài có họ tên chữ ký của Nguyễn Anh Tuấn, Trần Xuân Thành, Nguyễn Minh Trương và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị (*kèm kết luận giám định số: 661/KLGD-PC09 ngày 18/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị*).

2.3. Trả lại tài sản: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trung V số tiền 5.500.000 đồng. Số tiền hiện có tại tài khoản tạm giữ 3949.0.1054172.00000 của Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo Ủy nhiệm chi số 11/2021 ngày 09/12/2021 của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an tỉnh Quảng Trị.

(Vật chứng trên hiện có tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 12 năm 2021).

3. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Nguyễn Trung V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND CC tại Đà Nẵng;
- VKSND CC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị; (PC04)
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đoàn Thị Kim Thương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa

Nguyễn Văn Thảo Nguyễn Hữu Quy

Đoàn Thị Kim Thương

Nơi nhận:

- TAND CC tại Đà Nẵng;
- VKSND CC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị; (PC04)
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Kim Thương